

TÂY NINH, Ngày 31.10.1999

VIỆT NAM GỬI : Hội gia đình tù nhân Chính trị
Việt Nam.

KINH GỬI : Bà

Y

Tôi tên NGUYỄN CHI THÀNH sinh năm 1937, hiện ngụ tại 651 Phố Hiệp định, xã Hiệp tôn, huyện Hòa thành, tỉnh Tây ninh.

Năm 1990 tôi có nộp hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ, nhưng đến tháng 3.1991 tôi đã lái máy cày trên bị mình nổ bị thương tật của mất 1 chân nên tôi xin rút lại hồ sơ.

Đến năm 1993 em vợ tôi ở Hoa Kỳ về bảo lãnh mẹ tôi cùng gia đình tôi, nhưng bạn bè tôi khuyên nên nộp lại hồ sơ đi theo diện HO.

Đến tháng 5.1995 tôi được gọi phỏng vấn danh sách KF1/766, trong lý lịch cá nhân tôi có ghi em vợ hiện đang ở Hoa Kỳ.

Khi đi phỏng vấn tôi bị từ chối (xin gửi kèm giấy từ chối của Hội).

Sau khi phỏng vấn về tôi có xin bổ sung giấy xác nhận thời gian học cải tạo do trại Cây cày B cấp và xin lại 2 giấy xác nhận của Bộ Nội vụ cấp.

Nay tôi xin gửi bổ sung giấy tờ của tôi mong Hội giúp đỡ tôi được định cư tại Hoa Kỳ, hoặc có thể cho tôi định cư theo diện em tôi bảo lãnh.

Trân trọng kính chào Bà.

Tôi xin chân thành cảm ơn Hội cùng Bà.

KINH THƯ



NGUYỄN CHI THÀNH

TÂY NINH, Ngày 31 tháng 10 năm 1999

7/ INH GỎI : Hội gia đình tù nhân Chính trị
Việt Nam.

KINH GỎI : Bà

Y

Tôi tên NGUYỄN THỊ ANH VÂN sinh năm 1940 là vợ của ông NGUYỄN CHÍ THÀNH sinh năm 1934, hiện ngụ nhà số 65/1 ấp Hiệp định, xã Hiệp tân, huyện Hòa thành, tỉnh Tây ninh.

Xin trình bày một việc như sau đây :

Nguyên chồng tôi có tham gia chế độ cũ là Thám sát tỉnh và có cải tạo tại Cây cày B từ ngày 18.6.1975 đến ngày 01.9.1978, Xin bà thương giúp hoàn cảnh một người đàn bà khi chồng đi cải tạo thì bụng mang dạ chửa mà phải đạp xe chở 3 đứa con đi nuôi chồng bằng xe đạp 30 cây số - 40 cây số nuôi chồng được 3 năm 2 tháng chồng về phụ giúp gia đình nuôi con đến năm 1990 nộp hồ sơ xin định cư sang Hoa Kỳ tương hưởng sự sung sướng, đến 2.1990 chồng tôi đi lái máy cày vườn bị nổ mìn của mất một chân tương không đi được nên không lo tiếp, đến cuối năm 1993 em tôi từ Hoa Kỳ về giải thích cho gia đình tối nghe, nếu muốn đi theo báo lãnh thì em tôi lo, còn đi theo diện HO thì nộp hồ sơ, thì gia đình nộp hồ sơ thì chánh phủ cho đi theo diện RF1766, và được gọi phỏng vấn 01.5.1995 phái đoàn từ chối không đủ tiêu chuẩn đi theo diện tị nạn mà khoan vào mục 3A của giấy từ chối, tôi có gửi thư cho em tôi ở Hoa Kỳ xin báo lãnh gia đình chúng tôi được sang Hoa Kỳ, thì em tôi có gọi điện về đã xin lo giấy xong rồi rắng chờ đợi mà quá hao mòn nên mấy đứa lớn đã có gia đình hết, chỉ còn hai cháu nhỏ Nguyễn Thanh Bình sinh năm 1980 và Nguyễn thị Như Lan sinh năm 1981.

Nay gia đình tôi kính gửi đến Bà 2 tờ tường trình , 1 giấy từ chối của phái đoàn và một tờ lý lịch của gia đình tôi và 2 cái khai sanh , 1 là của tôi, 2 là của em tôi ở tại Hoa Kỳ. Xin bà cứu giúp và giúp đỡ cho gia đình tôi được sang Hoa Kỳ, gia đình tôi kính chúc Bà và xin nhận sự biết ơn của gia đình tôi.

Thân ái chào Bà.

Người gửi

H

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên : NGUYỄN THỊ ANH-VÂN Tư : Nam/nữ : Nữ

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1940 tại An Giang Chiều cao : 1.62 m Cân nặng : 57 kg

Tình trạng gia đình : - có gia đình, - độc thân, - ly dị, - góa chồng/vợ

Địa chỉ hiện tại : 65/1 Ấp Hiệp Bình, Xã Hiệp Tân, Huyện Dĩ An, Tỉnh Tây Ninh

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H. khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Văn NGO</u>		<u>1928</u>			<u>Việt Nam</u>	<u>1976</u>
<u>Trần Thị SUI</u>		<u>1916</u>	<u>Đông Hiệp Hiệp Tân Tây Ninh</u>			<u>Việt Nam</u>

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)

Hôn thú lập tại : Xã Hiệp Bình, Tây Ninh ngày : 15-01-1970

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H. khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn CHI THANI</u>	<u>x</u>	<u>1937</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>65/1 Hiệp Bình, Tây Ninh</u>	<u>x</u>	<u>x</u>

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H. khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Thị NHƯ THUY</u>	<u>Con gái</u>	<u>19 02 1975</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>65/1 Hiệp Bình, Tây Ninh</u>	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị KIM MÀI</u>	<u>Con gái</u>	<u>21 09 1978</u>	<u>Tây Ninh</u>	"	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Sương Thanh BÌNH</u>	<u>con trai</u>	<u>15 10 1980</u>	<u>Tây Ninh</u>	"	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị NHƯ ANH</u>	<u>con gái</u>	<u>26 12 1981</u>	<u>Tây Ninh</u>	"	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị NGUYỄN KHÁNH</u>	<u>con gái</u>	<u>1970</u>	"	"	<u>x</u>	<u>Việt Nam</u>
<u>Nguyễn Thị NGUYỄN THẢO</u>	<u>con trai</u>	<u>1972</u>	"	"	<u>x</u>	<u>Việt Nam</u>
<u>Nguyễn Thị NGUYỄN THƯƠNG</u>	<u>con gái</u>	<u>1974</u>	"	"	<u>x</u>	<u>Việt Nam</u>

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H. khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Thị KIM HÂN</u>	<u>em gái</u>	<u>1944</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>371 Phokkerian st</u>		
<u>Nguyễn Văn TÀI</u>	<u>em trai</u>	<u>1943</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>Springfield MA 0120-1390 USA</u>		
				<u>145c Xuân Bình, Tây Ninh</u>		<u>Việt Nam</u>

ĐIỂM NGƯỜI LÃNH : KIM L. GAGNER (Nguyễn Thị Kim Liên)

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đ/c năm nào, bằng cách nào.

JUN 1995

Phòng vấn đợt :

TRÌNH DỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1947	1949	Trường Trung cấp Nghệ thuật	Cấp 2	
1949	1970	Trường Đại học Sư phạm Vinh		
1970	1995	Trường Đại học Sư phạm Vinh		

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn :
 Hiện làm gì để sống : làm thuê.....

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : Bệnh : Tật :

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ?
 Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
biết ít			
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ
 Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký Tên


THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi NGUYỄN CẢI THUANH (06) IV# 371418 1 RFI-766
(ODP applicant/Thị sinh người đàng dươ)

- 1) We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

(a) Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

(b) Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

(c) Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents in the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d)

3 year re-admit not satisfactorily established

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

U.S. INTERVIEW TEAM

- 1 JUN 1995

PHOENIX CITY

Date/Ngày

SỔ ĐI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết gộp nhai qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tạm Dưng Vì Công Ích (PIP) (coi thư đính kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tạm Dưng Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cư dân tị nạn đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng living thuận trả tiền di chuyển và chúng tôi rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dưng để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dưng vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng thuận trả tiền di chuyển và chúng tôi rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dưng để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dưng vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

U.S. DEPARTMENT OF JUSTICE

OFFICE OF IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ TƯ PHÁP
SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH LỤC VĂN-KIỆN THỂ VỊ HỘ TÍCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ
TÒA HÒA-GIAI QUẬN ĐI-AN

Tòa Hòa-Giai Quận ĐI-AN
(1) Ngày 10-12-1965
Giấy thể vị Khai sanh
Cho Nguyễn-thị-Kim-Liên
(1) Số 50.

Một bản chánh giấy thể vị Khai sanh
cấp cho Nguyễn-thị-Kim-Liên "nữ"
do Ông Lê-thủy Nguyễn-thị-Kim-Tây Quận-Trưởng Quận ĐI-AN
(Biên-Hòa) với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giai, cấp ngày 10-12-1965
và đã trước bạ

TRÍCH RA NHƯ SAU DÂY
Ông Nguyễn-văn-Hàn, Nguyễn-công-Kiến và Nguyễn-văn-Ngũ

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1952 và sau khi tuyên thệ, quả quyết và liết chắc rằng:

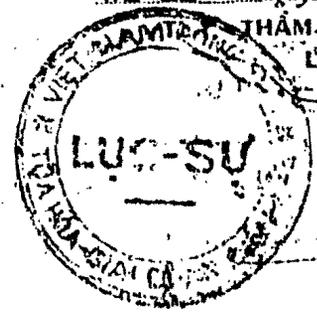
- Nguyễn-thị-Kim-Liên "nữ"
- sinh ngày một tháng hai năm một ngàn chín trăm bốn mươi bốn. (10-2-1944)
- tại Vạn-Điền, Long-Xuyên.
- con của Nguyễn-văn-Ngũ và Trần-thị-Sứ.

1111

Phí: 15.00

1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH
ĐI-AN ngày 10 tháng 12 năm 1965



THẨM-PHÁN HÒA-GIAI
LỤC-SỰ

[Handwritten signature]

[Handwritten text]

Republic of Viet Nam.

Ministry of the Justice

Southern's Judicial office.

Court of the Justice of the peace

District of Di An.

ABSTRACT OF THE ORIGINAL ON FILE
AT THE CLERCK'S OFFICE

COURT OF THE PEACE OF THE DISTRICT DI AN

Date : December 12, 1965

Certificate in lieu of Birth

Certificate of Nguyễn Thị Kim Liên

One original certificate in lieu of the birth-certificate issued for Nguyễn Thị Kim Liên "female" By captain Nguyễn Kim Tây, chief of district of Di An (Biển Hoà) in his responsibility of Judge of the court of the Peace on December 12, 1965 and registered :

ABSTRACT AS FOLLOWING :

Mr. Nguyễn Văn Lưu, Mr. Nguyễn Công Kiên and Mr. Nguyễn Văn Ngữ

The above witnesses after hearing the Articles 16 of the Decree dated November 17, 1947 of the Prime Minister of the Provisional Government of South Viet Nam and the Articles 363 and following of the criminal Code revised by the decree dated December 31, 1912, and after being duty sworn, have declared to know as a certainty that:

- Nguyễn Thị Kim Liên "female"
- was born on February 12, 1944 (02-10-1944)
- At Vọng Thê, Long Xuyên.
- Daughter of Mr. Nguyễn Văn Ngọ and Mrs. Trần Thị Sửu.

Fee: \$15.00.

(1) Notify the above registered number and date while applying an other abstract.

Abstract from the original

Di An on September, 1971

For the Judge

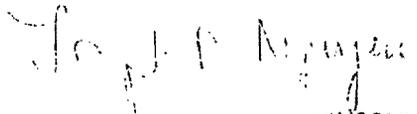
Clerk of the Court: Nguyễn Văn Năm

Signed with seal

CERTIFICATION OF THE TRANSLATION

As native speaker of Vietnamese and Notary public of Massachusetts, I hereby certify the translation above from Viet Nam to English is accurate and completed.

March 01, 1994

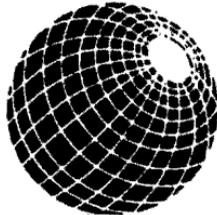


Joseph D. Nguyen
Notary public

MY COMMISSION EXPIRES
AUGUST 29, 1997

FROM:

Nguyễn Thị Anh Dân
65/1 Hiệp Định (H) Hiệp Tân (V)
Hòa Thành (H) - Tây Ninh (P)
South Viet. Nam



NOV 17 1999

BY AIR MAIL PARAVION

Chị M. Thị Huệ
Lưu lại cho
liều cuối cùng
3 năm, liều cuối
xin gửi cho di thư
dieu ho hoặc em bao lâu

VIET NAM
29800
BỘ CHƯNG
HỘ

TO: Trình gửi Bà
Phước Minh Thờ 7813



FROM : _____



Cây Ninh ngày 22 tháng 5. 1999
Linh gọi: Hôi gia đình
Ceu nhân chính trị Việt Nam.

Kg: Bà.

Tôi tên Nguyễn Chi Thành
sinh năm 1937 hiện ngụ tại 65/1
Ấp Hiệp Định xã Hiệp Tân Huyện Hòa
Thành Tỉnh Cây Ninh.

Năm 1990 tôi có nộp hồ sơ xin
đinh cử tại Hoa Kỳ nhưng đến tháng
3 năm 1991 tôi đi tai máy cày miền
bi miền nô² bị thương của mất 1 chân
nên tôi xin rút tại hồ sơ.

Đến năm 1993 em vợ tôi ở² Hoa
Kỳ về bảo lãnh mẹ tôi cũng gia
đình tôi nhưng ban bè tôi khuyên
nên nộp lại hồ sơ đi theo diện HO.

Đến tháng 5. 1995 tôi được gọi
phỏng vấn Danh sách RF1/766,
trong lý lịch cá nhân tôi có ghi em
vợ hiện đang ở² Hoa Kỳ.

Khi đi phỏng vấn tôi bị từ

-chối (kin gọi kèm giấy - từ chối cho
Hội)

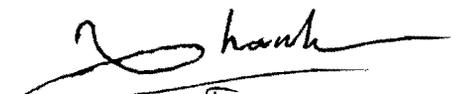
Sau khi phỏng vấn về tôi có xin
hồ² sung, giấy xác nhận thời gian
học cái tạo do trại cấy cấy B cấp.
và xin lại 2 giấy xác nhận của hồ nội
mụ cấp.

Nay tôi xin gọi hồ² sung giấy tờ
của tôi mong Hội giúp tôi được định
cử tại Hoa Kỳ - hoặc có thể cho tôi
định cử theo diện em tôi bảo lãnh.

Trân trọng kính chào bà.

Tôi xin chân thành cảm ơn Hội
cùng bà.

Kính thư.


Nguyễn Chí Thành

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1967	1969	Đi học trường Hiệp Hòa Tây Ninh	Cấp 2	
1969	1970	Nghỉ học ở nhà giúp đỡ mẹ		
1970	1975	Làm gia đình sống độc lập sống kỹ nghệ làm thuê tại Tây Ninh		

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn :
 Hiện làm gì để sống : làm thuê

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường Bệnh : Tật :
 PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ?
 Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết	X	X	X
biết ít			
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ
 Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký Tên


Nguyễn Thị ĐINH VÂN

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên : NGUYỄN THỊ ANH - VÂN Tự : cf Nam/nữ : Nữ
 Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1940 tại An Giang Chiều cao : 1 m 62 Cân nặng : 57 kg
 Tình trạng gia đình : có gia đình, - độc thân, - ly dị, - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại : 65/1 Ấp Hiệp Định, Xã Hiệp Tân, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Tây Ninh

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Văn Ngọ</u>		<u>1928</u>			<u>Việt Nam</u>	<u>1976</u>
<u>Trần Thị Sui</u>		<u>1916</u>	<u>Đồng Hiệp Hiệp Tân Tây Ninh</u>			<u>Việt Nam</u>

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)

Hôn thú lập tại : Xã Hiệp Ninh, Tỉnh Ninh ngày : 15 / 01 / 1970

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Chi Thành</u>	<u>x</u>	<u>1937</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>65/1 Ấp Hiệp Định, Tây Ninh</u>	<u>x</u>	<u>x</u>

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Thị Nữ Thủy</u>	<u>con gái</u>	<u>12.02.1985</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>65/1 Ấp Hiệp Định, Tây Ninh</u>	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị Nữ Nhi</u>	<u>con gái</u>	<u>25.09.1977</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>"</u>	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị Nữ Bình</u>	<u>con trai</u>	<u>15.10.1986</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>"</u>	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị Nữ Dung</u>	<u>con gái</u>	<u>26.12.1981</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>"</u>	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>Nguyễn Thị Nữ Tuyết</u>	<u>con gái</u>	<u>1970</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>x</u>	<u>Việt Nam</u>
<u>Nguyễn Thị Nữ Thảo</u>	<u>con trai</u>	<u>1972</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>x</u>	<u>Việt Nam</u>
<u>Nguyễn Thị Nữ Trúc</u>	<u>con gái</u>	<u>1974</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>x</u>	<u>Việt Nam</u>

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Thị Kim Liên</u>	<u>em gái</u>	<u>1944</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>351 Parkview St Springfield MA 01129-1330 USA</u>		<u>USA</u>
<u>Nguyễn Văn Tấn</u>	<u>em trai</u>	<u>1953</u>	<u>Tây Ninh</u>	<u>Ấp Hiệp Định, Tây Ninh</u>		<u>Việt Nam</u>

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÂM : KIM L. GAGNER (Nguyễn Thị Kim Liên)
351 Parkview St Springfield MA 01129-1330 - USA

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó, năm nào, bằng cách nào.

E0 JUN 1995
 Phòng văn dợt :

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi NGUYỄN QUÝ TIẾN (06) IV# 371418 / RFI-766
(ODP application on người đang đi)

- 1) We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through your testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) 3 years re-ed not satisfactorily established

[Signature]
Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Tồn Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

U.S. INTERVIEW TEAM
- 1 Nov 1995 -
HO CHI MINH CITY
Date/Year

Applicant Copy

INS-1
Refugee/IF denial (1292)

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đang trên cây, hoặc những sợ hãi bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sợ hãi bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chỉ tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sợ hãi bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

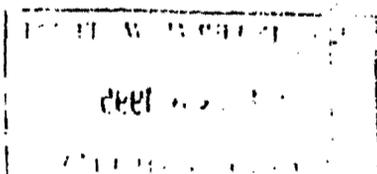
- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dụng Vì Công Ích (PIP) (coi thư đính kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dụng Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu nhân viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ứng tiền trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng tiền trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



Nguyễn Chí Thành
65/1 Ấp Hợp Thịnh
Xã Hợp Tân Huyện Hòa Thành
Tây Ninh.



- bị từ chối vì kẹt đường
3 nước cái tạo

ay 22/1/6

JUN 05 1999

Tình gửi: Bà
Khúc Minh Thọ

22043+3418

